

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC THẮNG BẮC GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC THẮNG BẮC GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUC THANG BAC GIANG COMPANY LIMITED.

Tên công ty viết tắt: DTBG CO.,LTD.

2. Mã số doanh nghiệp: 2400798387

3. Ngày thành lập: 27/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Tân Thành, Xã Phi Mô, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0918356379

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
2.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
6.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
7.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
8.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
9.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
10.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
11.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
12.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
13.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
14.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
16.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
19.	Sản xuất sợi	1311
20.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
21.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313

22.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
23.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
24.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
25.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
26.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
27.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
28.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
29.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Sản xuất xe có động cơ	2910
41.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
42.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
43.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
44.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
51.	Thu gom rác thải độc hại	3812
52.	Tái chế phế liệu	3830
53.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
56.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
57.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

58.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
59.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
60.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
61.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
62.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
63.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
64.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
65.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
66.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
67.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
69.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
70.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
71.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 8.888.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI VĂN DUYÊN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/08/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121025836

Ngày cấp: 06/04/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Thành, Xã Phi Mô, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tân Thành, Xã Phi Mô, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI VĂN DUYÊN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/08/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *121025836*

Ngày cấp: *06/04/2012*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Tân Thành, Xã Phi Mô, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Tân Thành, Xã Phi Mô, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang*